

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2212 /SXD-QLXD

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2023

V/v thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An

Sở Xây dựng đã nhận Tờ trình số 39/2023/TTr ngày 17/5/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An (kèm hồ sơ) đề nghị thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (Biên nhận số: 000.00.14.H19-230517-0004; ngày nhận: 17/5/2023; ngày hẹn trả kết quả: 23/6/2023).

Căn cứ Luật Xây dựng Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra thiết kế số 20230505/BCTT ngày 05/5/2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng Nền Tảng Vàng.

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình trên như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình: Công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2).

Thuộc dự án: Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng - cấp III.

3. Thuộc dự án đầu tư: Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

4. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.
5. Địa điểm xây dựng: Xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
6. Dự toán xây dựng dự kiến: khoảng 542.669.000.000 đồng (theo Tờ trình số 39/2023/TTr ngày 17/5/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An).
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.
8. Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng AVĐH.
9. Nhà thầu khảo sát địa chất: Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Thiết kế Phương Anh.
10. Nhà thầu thẩm tra thiết kế: Công ty Cổ phần Xây dựng Nền Tảng Vàng.

II. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Văn bản pháp lý:

- Tờ trình số 39/2023/TTr ngày 17/5/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An (kèm hồ sơ) đề nghị thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 16/2023/QĐ ngày 06/02/2023 Công ty Cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 758/SXD-QLXD ngày 13/3/2023 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 2923/QĐ-UBND ngày 17/09/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 822000 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 21/02/2020.

- Quyết định số 1814/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 03/06/2020 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha, quy mô 4.026 căn hộ, dân số 16.100 người” tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai của Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần; Mã số doanh nghiệp: 3702642596 Đăng ký lần đầu ngày 23/02/2018; Đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 10/4/2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An.

- Giấy chứng nhận số 259/TD-PCCC ngày 30/6/2020 thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy công trình hạ tầng kỹ thuật của Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 3517/SXD-QLXD ngày 14/7/2020 của Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Văn bản số 5466/SXD-QLXD ngày 13/10/2020 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và đánh giá điều kiện cấp phép để miễn giấy phép xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Hồ sơ thiết kế cơ sở đã được thẩm định;

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình thực hiện năm 2019.

- Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công và các bản vẽ thiết kế đã được đóng dấu thẩm tra.

- Báo cáo thẩm tra thiết kế số 20230505/BCTT ngày 05/5/2023 của Công ty Cổ phần Xây dựng Nền Tảng Vàng.

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế, thẩm tra, khảo sát:

a) Năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức:

Tổ chức	Tên	Số CCNLHĐXD	Nơi cấp	Thời hạn
Thiết kế	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng AVĐH	BXD-00003076	Cục Công tác phía Nam - BXD	14/7/2032
Khảo sát địa chất	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Thiết kế Phương Anh	BXD-00004634	Cục Quản lý hoạt động xây dựng	22/9/2022
Thẩm tra	Công ty Cổ phần Xây dựng Nền Tảng Vàng	BXD-00002915		23/6/2032

b) Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân:

Bộ môn	Chủ trì	Số CCHN	Nơi cấp	Thời hạn
Thiết kế				
Chủ nhiệm	Hứa Quang Huy	BXD-00052239	Cục Quản lý HĐXD	15/03/2024
Kiến trúc	Đào Thị Huyền Trang	HCM-00093108	SXD thành phố Hồ Chí Minh	29/06/2025

Kết cấu	Nguyễn Đặng Minh Trang	BXD-00052240	Cục QLHĐXD	15/3/2024
Điện	Lư Chí Tài	BXD-00052242	Cục Quản lý HĐXD	15/3/2024
Nước	Huỳnh Thanh Tự	BXD-00028177		08/11/2024
Khảo sát				
Địa chất	Đinh Văn Tánh	KS-08-14475-A	SXD thành phố Hồ Chí Minh	02/8/2021
Thẩm tra				
Chủ nhiệm	Lương văn Hải	BXD-00001121	Cục Công tác phía Nam - BXD	06/5/2027
Kiến trúc	Trần Duy Bảo	BXD-00090928	Cục Quản lý HĐXD	04/6/2025
Kết cấu	Trương Quang Kỳ	BXD-00075591	Cục Công tác phía Nam - BXD	04/5/2027
Điện	Lê Minh Văn	BXD-00087460		06/5/2027
Nước	Bùi Bửu Quốc	BXD-000103847	Cục Quản lý HĐXD	28/9/2025

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Tổng mặt bằng dự án:

Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành có diện tích khoảng 922.154 m² đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 03/06/2020, với một số chỉ tiêu như sau:

- Diện tích đất ở nhà liền kề (3.784 lô) : 413.759 m²;
- Diện tích ở nhà biệt thự (242 lô) : 51.928 m²;
- Diện tích đất công trình công cộng (đất giáo dục) : 50.718 m²;
- Diện tích đất dịch vụ đô thị : 23.053 m²;
- Diện tích đất cây xanh - TDTT : 71.924 m²;
- Diện tích đất hạ tầng (trạm xử lý nước thải) : 1.447 m²;
- Diện tích đất giao thông : 309.325 m².

2. Quy mô đầu tư, giải pháp thiết kế chủ yếu:

- Phương án thiết kế 118 căn Nhà phố thương mại shophouse 1 gồm các mẫu nhà: SH1-A: 86 căn; SH1-B: 24 căn; SH1-C: 06 căn; SH1-F: 02 căn. Quy mô 04 tầng, diện tích, chiều cao của các mẫu nhà áp dụng cho từng lô đất trong dự án theo phụ lục đính kèm.

- Phương án thiết kế 235 căn Nhà phố thương mại shophouse 2 gồm các mẫu nhà: SH2-A: 87 căn; SH2-B: 65 căn; SH2-C: 32 căn; SH2-D: 36 căn ; SH2-E: 13 căn; SH2-F: 01 căn; SH2-J: 01 căn. Quy mô 04 tầng, diện tích, chiều cao của các mẫu nhà áp dụng cho từng lô đất trong dự án theo phụ lục đính kèm.

Giải pháp thiết kế chính: Kết cấu móng bằng BTCT; hệ khung cột, dầm, sàn, sàn mái, sê nô, bản cầu thang bằng BTCT, mái dầm ngói. Tường bao che, tường ngăn xây gạch; sơn nước trong và ngoài nhà hoàn thiện; bậc cầu thang, bậc tam cấp xây gạch, mặt bậc lát đá granite. Nền, sàn lát gạch Granite; nền sân + sàn bancon + khu vệ sinh lát gạch Granite chống trượt; Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính; Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước đầu tư đồng bộ.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Chủ đầu tư đã tuân thủ quy định của pháp luật về lập thiết kế xây dựng: Tổ chức lập hồ sơ thiết kế đảm bảo quy định chung về thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 78 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2020/QH14; cơ bản đáp ứng yêu cầu đối với thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 79 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Công trình đã được Công ty Cổ phần Xây dựng Nền Tảng Vàng thẩm tra theo quy định tại khoản 6 Điều 82 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Các đơn vị tư vấn thiết kế, khảo sát, thẩm tra có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng theo quy định.

- Các cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn tham gia thiết kế, khảo sát, thẩm tra có chứng chỉ hành nghề phù hợp với quy định.

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định:

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình được lập cơ bản phù hợp với thiết kế cơ sở đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 758/SXD-QLXD ngày 13/3/2023 của Sở Xây dựng.

4. Kiểm tra kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thiết kế theo quy định:

a) Về đảm bảo yêu cầu an toàn cho công trình:

Báo cáo thẩm tra đã đánh giá thiết kế đảm bảo an toàn công trình và bảo đảm an toàn của công trình lân cận.

b) Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế:

Báo cáo thẩm tra đã đánh giá hồ sơ thiết kế tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế chủ yếu được áp dụng trong công tác thiết kế.

5. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành đã được Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Đồng Nai thẩm duyệt thiết kế về PC&CC tại Giấy chứng nhận số 259/TD-PCCC ngày 30/6/2020.

- Dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành đã được Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 10/9/2020.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đủ điều kiện để trình phê duyệt. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 của Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 và khoản 25 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14; phê duyệt thiết kế theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ, làm cơ sở triển khai thực hiện các công việc tiếp theo.

2. Yêu cầu đối với chủ đầu tư:

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14, công trình Nhà ở đã được thẩm định như trên thuộc trường hợp được miễn giấy phép xây dựng. Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi hồ sơ, giấy tờ chứng minh việc đáp ứng điều kiện được miễn giấy phép xây dựng đến UBND huyện Long Thành kèm theo thông báo khởi công để theo dõi, quản lý theo quy định tại khoản 5 Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (nội dung về quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Chủ đầu tư chỉ được khởi công xây dựng công trình khi đã đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 107 Luật Xây dựng 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

- Chủ đầu tư và các đơn vị tư vấn hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình; báo cáo kết quả thẩm tra, báo cáo khảo sát địa chất và an toàn, chất lượng xây dựng công trình theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình triển khai thi công xây dựng, đề nghị thực hiện đúng theo nội dung hồ sơ thiết kế được duyệt, chấp hành các quy định của cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng công trình, bảo vệ môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Công trình phải chịu sự kiểm tra, thanh tra của chính quyền các cấp, lực lượng Thanh tra xây dựng và các cơ quan quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực quản lý chuyên ngành và theo quy định của pháp luật.

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Nhà ở (118 căn nhà shophouse 1 + 235 căn nhà shophouse 2) thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch 92,2 ha tại xã Long

Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đề nghị chủ đầu tư căn cứ thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

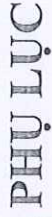
- Như trên;
- TTHCC;
- UBND huyện Long Thành (để quản lý TTXD);
- UBND xã Long Đức;
- Ban Giám đốc;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, QLXD.Hà.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thành Phương

C. N. T
ở
DỰN
ĐỒNG



BẢNG TỔNG HỢP MẪU NHÀ

Tên mẫu	Vị trí lô đất	Số lượng căn	Diện tích đất (m2)	Kích thước lô đất (m)		Mật độ xây dựng (%)	DTXD Tầng 1 (m²)	Tổng DTSXD mỗi căn (m²)	Tầng cao
				Rộng	Dài				
Shophouse 1		118							
SH1-A	LK08A-2 → LK08A-6	86	120	6	20	77,4	92,9	328,7	4
	LK08B-2 → LK08B-6								
	LK08C-2 → LK08C-7								
	LK08D-2 → LK08D-6								
LK09A-9 → LK09A-13									
LK09B-9 → LK09B-13									
LK09C-10 → LK09C-15									
LK09D-9 → LK09D-13									
LK16A-2 → LK16A-6									
LK16B-2 → LK16B-7									
LK16C-2 → LK16C-6									
LK16D-2 → LK16D-7									
LK17A-9 → LK17A-13									
LK17B-10 → LK17B-15									
LK17C-9 → LK17C-13									
LK17D-10 → LK17D-15									
SH1-B	LK08A-7; LK08B-1; LK08B-7; LK08C-1; LK08C-8; LK08D-1	24	120	6	20	77,4	92,9	328,7	4
	LK09A-8; LK09B-8; LK09B-14; LK09C-9; LK09C-16; LK09D-14								
	LK16A-7; LK16B-1; LK16B-8; LK16C-1; LK16C-7; LK16D-1								
	LK17A-8; LK17B-9; LK17B-16; LK17C-8; LK17C-14; LK17D-16								

SH1-C	LK08D-7; LK09D-8; LK16A-1; LK16D-8; LK17A-14; LK17D-9	6	152	8	20	58,8	89,3	318,0	4
SH1-F	LK08A-1; LK09A-14	2	152	8	20	54,2	82,4	297,1	4
Shophouse 02		235							
SH2-A	LK23-19; LK23-23; LK23-24; LK23-28; LK23-29; LK23-33; LK23-34. LK35A-2; LK35A-3; LK35A-7; LK35A-8; LK35A-9; LK35A-13; LK35B-2; LK35B-3; LK35B-7; LK35B-8; LK35B-12; LK35B-13	19	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4
	LK28A-2; LK28A-6; LK28B-2; LK28B-6; LK28B-7; LK28C-2; LK28C-3; LK28C-7; LK28C-8; LK28D-2; LK29A-9; LK29A-13; LK29B-10; LK29B-11; LK29B-15; LK29C-11; LK29C-12; LK29C-16; LK29C-17; LK29D-13 LK43A-6; LK43B-2; LK43B-3; LK43B-7; LK43B-8; LK43C-2; LK43C-6; LK43C-7; LK43D-2; LK43D-6 LK44A-9; LK44B-11; LK44B-12; LK44B-16; LK44B-17; LK44C-10; LK44C-11; LK44C-15; LK44D-9; LK44D-13 LK50A-2; LK50A-6; LK50B-2; LK50B-6; LK50B-7; LK50B-11; LK50B-12; LK50B-16; LK50C-2; LK50C-6 LK51A-9; LK51A-13; LK51B-19; LK51B-23; LK51B-24; LK51B-28; LK51B-29; LK51B-33; LK51C-9; LK51C-13 LK67A-2; LK67A-6; LK67B-2; LK67B-6; LK67B-7; LK67B-11; LK67B-12. LK68A-2, LK68A-3	68	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4
SH2-B	LK23-20; LK23-22; LK23-25; LK23-27; LK23-30; LK23-32 LK35A-4; LK35A-6; LK35A-10; LK35A-12; LK35A-4; LK35B-6; LK35B-9; LK35B-11	14	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4

SH2-B	LK28A-3; LK28A-5; LK28B-3; LK28B-5; LK28C-4; LK28C-6. LK29A-10; LK29A-12; LK29B-12; LK29B-14; LK29C-13; LK29C-15. LK43B-4; LK43B-6; LK43C-3; LK43C-5; LK43D-3; LK43D-5. LK44B-13; LK44B-15; LK44C-12; LK44C-14; LK44D-10; LK44D-12. LK50A-3; LK50A-5; LK50B-3; LK50B-5; LK50B-8; LK50B-10; LK50B-13; LK50B-15; LK50C-3; LK50C-5 LK51A-10; LK51A-12; LK51B-20; LK51B-22; LK51B-25; LK51B-27; LK51B-30; LK51B-32; LK51C-10; LK51C-12 LK67A-3; LK67A-5; LK67B-3; LK67B-5; LK67B-8; LK67B-10	51	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4
SH2-C	LK23-21; LK23-26; LK23-31. LK35A-5; LK35A-11; LK35B-5; LK35B-10 LK28A-4; LK28B-4; LK28C-5. LK29A-11; LK29B-13; LK29C-14. LK43B-5; LK43C-4; LK43D-4. LK44B-14; LK44C-13; LK44D-11. LK50A-4; LK50B-4; LK50B-9; LK50B-14; LK50C-4. LK51A-11; LK51B-21; LK51B-26; LK51B-31; LK51C-11. LK67A-4; LK67B-4; LK67B-9	7	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4
		25	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4
SH2-D	LK35A-14; LK35B-1 LK28A-7; LK28B-1; LK28B-8; LK28C-1; LK28C-9; LK28D-1. LK29A-8; LK29B-9; LK29B-16; LK29C-10; LK29C-18; LK29D-14. LK43A-7; LK43B-1; LK43B-9; LK43C-1; LK43C-8; LK43D-1. LK44A-8; LK44B-10; LK44B-18; LK44C-9; LK44C-16; LK44D-14. LK50A-7; LK50B-1; LK50B-17; LK50C-1 LK51A-8; LK51B-18; LK51B-34; LK51C-14. LK67A-7; LK67B-1	2	132	6	22	70,7	93,3	340,4	4
		34	120	6	20	77,8	93,3	340,4	4
SH2-E (Đa giác)	LK23-18; LK35B-14 LK28A-1; LK29A-14; LK43D-7; LK44D-8; LK50A-1; LK50C-7 LK51A-14; LK51C-8	2	190	9	22	47,2	89,8	329,7	4
		8	162	8,5	20	55,4	89,7	329,7	4

SH2-E (Đa giác)	LK67A-1, LK68A-1	2	152	8	20	59,1	89,7	329,7	4
	LK67B-13	1	152	7,85	20	59,1	89,7	329,7	4
SH2-F (Đa giác)	LK23-35	1	256,44	8,6	22	39,0	100	368	4
SH2-J (Đa giác)	LK35A-1	1	209,77	7,7	22	46,5	97,4	359	4

